

## **Dịch bệnh trên tôm nuôi và biện pháp phòng chống**

**1. Bệnh đốm trắng (White Spot Disease – WSD)** Đây là bệnh thường gặp và gây thiệt hại lớn nhất cho tôm nuôi .

– Loài cảm nhiễm: tôm sú, tôm chân trắng và các loài giáp xác khác ở mọi giai đoạn sinh trưởng;

Bệnh thường xuất hiện vào giai đoạn chuyển mùa giữa mùa mưa hoặc cuối mùa mưa đầu mùa khô, khi tôm nuôi được khoảng 45-60 ngày tuổi. Bệnh lan truyền theo đường truyền ngang (là phương thức truyền một tác nhân gây bệnh từ sinh vật này sang sinh vật khác qua môi trường nước) và đường truyền dọc (là phương thức truyền một tác nhân gây bệnh từ bố mẹ sang con).

– Đặc điểm bệnh lý: Tôm bị bệnh có màu hồng đến hồng đỏ, xuất hiện những đốm màu trắng có đường kính từ 0,5-3 mm ở mặt trong lớp vỏ kitin vùng đầu ngực và đốt bụng thứ 5, 6, sau đó lan ra toàn thân. Tỷ lệ chết có thể lên tới 100% trong vòng 3-5 ngày.

### **2. Bệnh đầu vàng (Yellowhead Disease – YHD)**

Bệnh lan truyền theo đường truyền ngang.

– Đặc điểm bệnh lý: Tôm bị bệnh có biểu hiện ăn nhiều một cách khác thường, sau đó ngừng ăn, với sự xuất hiện màu vàng ở phần đầu ngực và sự nhạt màu của toàn cơ thể, tôm bơi lờ đờ trên mặt nước và ven bờ rồi chết với mức độ tăng dần trong vòng 2-4 ngày, tỷ lệ chết có thể lên đến 100%.

### **3. Hội chứng Taura (Taura Syndrome – TS)**

– Loài cảm nhiễm: tôm chân trắng ở giai đoạn 14-40 ngày tuổi. Hội chứng Taura có thể lan truyền theo đường truyền ngang và đường truyền dọc.

– Đặc điểm bệnh lý:

Thể cấp tính: đuôi tôm phồng lên và chuyển sang màu đỏ. Tỷ lệ chết 40-90% trong vòng 5-20 ngày.

Giai đoạn chuyển tiếp: xuất hiện các đốm đen trên biểu bì, phồng đuôi và chuyển màu đỏ (người ta thường gọi là bệnh đỏ đuôi). Nếu bệnh chuyển sang thể mạn tính xuất hiện nhiều đốm nhiễm melanin.

### **4. Bệnh hoại tử dưới vỏ và cơ quan tạo máu ở tôm (Infectious Hypodermal and Haematopoietic Necrosis Virus – IHHNV)**

– Loài cảm nhiễm: tôm sú, tôm chân trắng ở tất cả các giai đoạn.

Bệnh được thấy nhiều trên tôm chân trắng. Bệnh lan truyền theo cả đường truyền ngang và đường truyền dọc.

– Đặc điểm bệnh lý: Tôm có biểu hiện hôn mê, hoạt động yếu, chùy biến dạng, lúc sắp chết thường chuyển màu xanh, cơ phần bụng màu đục. Tôm chân trắng thể hiện hội chứng dị hình, an-ten quăn queo, vỏ kitin xù xì hoặc biến dạng. Hệ số còi cọc trong đàn tôm giống chân trắng bị bệnh IHHNV thường từ 10-30%, khi bị bệnh nặng có thể tới 50%.

### **5. Bệnh vi rút gan tụy (Hepatopancreatic Parvovirus Disease)**

– Loài cảm nhiễm: Tôm he ở giai đoạn tôm giống.

Bệnh lan truyền theo đường truyền ngang.

– Đặc điểm bệnh lý: Tôm bị bệnh có triệu chứng không đặc trưng, chậm lớn, ít hoạt động, đục thân, vỏ và phụ bộ thường có nhiều sinh vật bám. Gan tụy bị phá hủy và có màu trắng. Tỷ lệ chết có thể từ 50-100% trong 4 tuần.

### **6. Vi khuẩn gây hoại tử gan tụy (Necrotizing Hepatopancreatitis – NHP)**

– Loài cảm nhiễm: Tôm chân trắng, tôm xanh châu Á Thái Bình Dương, tôm sú ở giai đoạn hậu ấu trùng, tôm giống và tôm trưởng thành.

– Đặc điểm bệnh lý:

Các dấu hiệu bệnh lý không rõ ràng, gồm: tôm bơi lơ đờ, giảm ăn, tăng trưởng chậm, vỏ mềm và gan tụy teo. Kiểm tra ở các góc ao/đầm, tôm mắc bệnh ruột bị rỗng, bần, biểu mô bề mặt ruột tăng sinh hoặc bị nhiễm khuẩn thứ phát cùng với sự xuất hiện các chấm đen ở gan tụy. Tỷ lệ chết lên tới 95% ở những đàn tôm nuôi không được điều trị bệnh.

### **7. Bệnh hoại tử cơ hay còn gọi bệnh đục cơ do vi rút (IMNV)**

– Loài cảm nhiễm: tôm chân trắng (cảm nhiễm nhất), tôm sú ở tất cả các giai đoạn sinh trưởng;

Bệnh lan truyền theo cả đường truyền ngang và đường truyền dọc.

– Đặc điểm bệnh lý:

Bệnh đặc trưng bởi hiện tượng hoại tử từ những điểm nhỏ sau đó lan dần ra, thường phần đuôi tôm xuất hiện màu trắng đục. Tôm chân trắng nhiễm bệnh hoại tử cơ có tỷ lệ chết từ 35 – 55%, thậm chí còn cao hơn. Nồng độ muối và nhiệt độ môi trường cao là điều kiện thuận lợi cho bệnh IMNV bùng phát. Bệnh hoại tử cơ có khả năng cảm nhiễm sang một số loài tôm khác, kể cả tôm sú.

### **8. Hội chứng hoại tử gan tụy**

– Loài nhiễm bệnh: Xuất hiện nhiều ở tôm sú ở giai đoạn 20-30 ngày sau khi thả nuôi và ở tôm chân trắng sau 30-35 ngày thả nuôi.

– Đặc điểm bệnh lý: Ở giai đoạn đầu, các triệu chứng của bệnh chưa rõ ràng. Tôm chậm lớn và thường chết ở đáy ao/đầm. Giai đoạn tiếp theo, tôm bệnh có hiện tượng vỏ mềm, biến màu. Giải phẫu thấy gan mềm, sung to hoặc gan tụy bị teo. Kiểm tra mô bệnh học, phát hiện có các đốm đen trên gan tụy hoại tử, có vi khuẩn trong nguyên sinh chất và mô liên kết của các tế bào.